

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG**

---



# **KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

**NGÀNH: KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG**  
**CHUYÊN NGÀNH: KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG**

Sinh viên thực hiện: Hoàng Thanh Trà  
Giáo viên hướng dẫn: Ths. Nguyễn Thị Mai Linh  
Ths. Trần Anh Tuấn

**HẢI PHÒNG - 2025**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG**

---

**ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG VÀ ĐỀ XUẤT MỘT SỐ  
GIẢI PHÁP QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH  
HOẠT TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG HOÀNH BỒ -  
TỈNH QUẢNG NINH**

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY**

**NGÀNH: KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG**

**CHUYÊN NGÀNH: KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG**

Sinh viên thực hiện: Hoàng Thanh Trà

Mã sinh viên: 2313301002

Lớp/khóa học: MTL2701

Giáo viên hướng dẫn: Ths. Nguyễn Thị Mai Linh  
Ths. Trần Anh Tuấn

**HẢI PHÒNG - 2025**

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG

---

## NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP

**Sinh viên:** Hoàng Thanh Trà **MSV:** 2313301002

**Lớp:** MTL 2701 **Ngành:** Kỹ thuật Môi trường

**Chuyên ngành:** Kỹ thuật Môi trường

**Tên đề tài:** Đánh giá hiện trạng và đề xuất một số giải pháp quản lý Chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn phường Hoàn Bồ, tỉnh Quảng Ninh.

## CÁN BỘ HƯỚNG DẪN ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP

### Người hướng dẫn 1:

**Họ và tên** : NGUYỄN THỊ MAI LINH

**Học hàm, học vị** : Thạc sĩ

**Cơ quan công tác** : Trường Đại học Quản lý và Công nghệ Hải Phòng

**Nội dung hướng dẫn:** Toàn bộ khóa luận

Đề tài tốt nghiệp được giao ngày ... tháng ... năm 2025

Yêu cầu phải hoàn thành xong trước ngày ... tháng ... năm 2025

Đã nhận nhiệm vụ đề tài tốt nghiệp

Đã giao nhiệm vụ đề tài tốt nghiệp

*Sinh viên*

*Giảng viên hướng dẫn*

Hoàng Thanh Trà

ThS. Nguyễn Thị Mai Linh

*Hải Phòng, Ngày ... tháng ... năm 2025*

**XÁC NHẬN CỦA KHOA**

## CÁN BỘ HƯỚNG DẪN ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP

### Người hướng dẫn 2:

**Họ và tên** : TRẦN ANH TUẤN

**Học hàm, học vị** : Thạc sĩ

**Cơ quan công tác** : Trường Đại học Quản lý và Công nghệ Hải Phòng

**Nội dung hướng dẫn:** Toàn bộ khóa luận

Đề tài tốt nghiệp được giao ngày ... tháng ... năm 2025

Yêu cầu phải hoàn thành xong trước ngày ... tháng ... năm 2025

Đã nhận nhiệm vụ đề tài tốt nghiệp

Đã giao nhiệm vụ đề tài tốt nghiệp

*Sinh viên*

*Giảng viên hướng dẫn*

Hoàng Thanh Trà

ThS. Trần Anh Tuấn

*Hải Phòng, Ngày ... tháng ... năm 2025*

**XÁC NHẬN CỦA KHOA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU NHẬN XÉT CỦA GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN TỐT NGHIỆP**

Họ và tên giảng viên: Ths. Nguyễn Thị Mai Linh

Đơn vị công tác : Trường Đại học Quản lý và Công nghệ Hải Phòng

Họ và tên sinh viên : Hoàng Thanh Trà

Ngành : Kỹ thuật Môi trường

Đề tài tốt nghiệp : Đánh giá hiện trạng và đề xuất một số giải pháp quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn phường Hoàn Bò, tỉnh Quảng Ninh.

**1. Tinh thần thái độ của sinh viên trong quá trình làm đề tài tốt nghiệp**

.....  
.....  
.....

**2. Đánh giá chất lượng của đề án/khóa luận (so với nội dung yêu cầu đã đề ra trong nhiệm vụ Đ.T. T.N trên các mặt lý luận, thực tiễn, tính toán số liệu...)**

.....  
.....  
.....

**3. Ý kiến của giảng viên hướng dẫn tốt nghiệp**

Được bảo vệ  Không được bảo vệ  Điểm hướng dẫn

*Hải Phòng, ngày .... tháng .... năm 2025*

*Giảng viên hướng dẫn*

**Ths. Nguyễn Thị Mai Linh**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU NHẬN XÉT CỦA GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN TỐT NGHIỆP**

Họ và tên giảng viên: Ths. Trần Anh Tuấn

Đơn vị công tác : Trường Đại học Quản lý và Công nghệ Hải Phòng

Họ và tên sinh viên : Hoàng Thanh Trà

Ngành : Kỹ thuật Môi trường

Đề tài tốt nghiệp : Đánh giá hiện trạng và đề xuất một số giải pháp quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn phường Hoàn Bò, tỉnh Quảng Ninh.

**3. Tinh thần thái độ của sinh viên trong quá trình làm đề tài tốt nghiệp**

.....  
.....  
.....

**4. Đánh giá chất lượng của đồ án/khóa luận (so với nội dung yêu cầu đã đề ra trong nhiệm vụ Đ.T. T.N trên các mặt lý luận, thực tiễn, tính toán số liệu...)**

.....  
.....  
.....

**3. Ý kiến của giảng viên hướng dẫn tốt nghiệp**

Được bảo vệ  Không được bảo vệ  Điểm hướng dẫn

*Hải Phòng, ngày .... tháng .... năm 2025*

*Giảng viên hướng dẫn*

**Ths. Trần Anh Tuấn**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU NHẬN XÉT CỦA GIÁO VIÊN CHẤM PHẢN BIỆN**

Họ và tên giảng viên: \_\_\_\_\_

Đơn vị công tác: Trường Đại học Quản lý và Công nghệ Hải Phòng

Họ và tên sinh viên: Hoàng Thanh Trà

Chuyên ngành: Kỹ thuật Môi Trường

Đề tài tốt nghiệp: Đánh giá hiện trạng và đề xuất một số giải pháp quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn phường Hoàn Bò, tỉnh Quảng Ninh.

**1. Phần nhận xét của giáo viên chấm phản biện**

.....  
.....  
.....

**2. Những mặt còn hạn chế**

.....  
.....  
.....

**3. Ý kiến của giảng viên chấm phản biện**

Được bảo vệ

Không được bảo vệ

Điểm phản biện

Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm 2025

**Giảng viên chấm phản biện**

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi là Hoàng Thanh Trà, xin cam đoan Luận văn tốt nghiệp này là bài viết do cá nhân tôi thực hiện dưới sự hướng dẫn của Giảng viên, Thạc sỹ: Nguyễn Thị Mai Linh và Giảng viên, Thạc sỹ: Trần Anh Tuấn; Bài luận văn không sao chép các bài viết của người khác. Số liệu và nội dung của bài luận văn này chưa từng được công bố ở bất kỳ một bài viết tương tự nào khác.

Các thông tin được tham khảo và sử dụng trong luận văn có nguồn gốc rõ ràng, đầy đủ, trung thực và đúng quy cách.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính xác thực của luận văn này.

**Tác giả**

*Hoàng Thanh Trà*

## LỜI CẢM ƠN

Tôi xin chân thành cảm ơn đến các thầy giáo, cô giáo Trường Đại học Quản lý và Công nghệ Hải Phòng; Các thầy giáo, cô giáo trong Khoa Môi trường, đặc biệt là Giảng viên, Thạc sỹ: Nguyễn Thị Mai Linh và Giảng viên, Thạc sỹ: Trần Anh Tuấn, là giảng viên của Khoa Môi trường đã tận tình giảng dạy, hướng dẫn và giúp đỡ tôi trong suốt thời gian học tập tại trường và trong quá trình thực tập.

Xin chân thành cảm ơn các đồng chí lãnh đạo, các đồng chí cán bộ chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ninh, Chi cục Bảo vệ Môi trường tỉnh Quảng Ninh, Nhà máy Xử lý chất thải rắn Khe Giang của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Việt Long, Công ty Cổ phần phát triển Công nghệ Môi trường cùng các phòng, ban chức năng và nhất là Trung tâm cung ứng dịch vụ công của UBND phường Hoàn Bồ đã tạo điều kiện giúp đỡ tôi trong quá trình tìm hiểu, thu thập tài liệu thực hiện đề tài này.

*Hải Phòng, ngày      tháng      năm 2025*

**Tác giả**

***Hoàng Thanh Trà***

## MỤC LỤC

<b>SỐ TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>TRANG SỐ</b>
1	Bìa	
2	Nhiệm vụ đề tài tốt nghiệp	
3	Cán bộ hướng dẫn tốt nghiệp (Người hướng dẫn 1)	
4	Cán bộ hướng dẫn tốt nghiệp (Người hướng dẫn 2)	
5	Phiếu nhận xét của giảng viên hướng dẫn 1	
6	Phiếu nhận xét của giảng viên hướng dẫn 2	
7	Phiếu nhận xét của giảng viên chấm phản biện	
8	Lời cam đoan	
9	Lời cảm ơn	
10	Mục lục	
11	Danh mục các từ viết tắt	
12	Danh mục các bảng, sơ đồ	
13	Danh mục các hình ảnh	
14	<b>A. MỞ ĐẦU</b>	<b>1</b>
15	<b>CHƯƠNG I: TỔNG QUAN TỔNG QUAN VỀ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT VÀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT</b>	<b>3</b>
16	1. Khái niệm chất thải rắn (CTR), chất thải rắn sinh hoạt (CTRSH) và quản lý chất thải rắn.	3
17	1.1. Khái niệm chất thải rắn và chất thải rắn sinh hoạt.	3
18	1.2. Khái niệm về quản lý chất thải rắn	3
19	2. Nguồn gốc phát sinh, phân loại và thành phần của CTRSH.	4
20	2.1. Nguồn gốc phát sinh	4
21	2.2. Phân loại:	4
22	2.3. Thành phần:	5
23	3. Ảnh hưởng của CTRSH đến môi trường và sức khỏe cộng đồng.	5
24	3.1. Ảnh hưởng đến môi trường.	5
25	3.2. Ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng.	5
26	4. Những nguyên tắc kỹ thuật trong quản lý CTRSH.	6
27	4.1. Phân loại CTRSH tại nguồn.	6
28	4.2. Thu gom, vận chuyển và xử lý.	6
29	4.3. Quản lý và công nghệ.	6

30	4.4. Quy định về trách nhiệm.	6
31	CHƯƠNG II: HIỆN TRẠNG QUẢN LÝ CTRSH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG HOÀNH BỒ - TỈNH QUẢNG NINH	7
32	1. Giới thiệu chung về phường Hoàn Bồ.	7
33	2. Hiện trạng phát sinh và công tác thu gom, vận chuyển CTRSH.	8
34	2.1. Hiện trạng phát sinh CTRSH.	8
35	2.2. Hạ tầng thu gom CTRSH.	11
36	2.3. Quy trình thu gom CTRSH.	11
37	3. Hiện trạng công tác xử lý CTRSH.	18
38	3.1. Phương pháp xử lý CTRSH hiện tại:	18
39	3.2. Tính hiệu quả của phương pháp xử lý CTRSH:	19
40	3.3. Các vấn đề tác động môi trường của việc xử lý rác bằng phương pháp đốt tại Nhà máy xử lý rác thải Khe Giang:	20
41	4. Đánh giá nhận thức của cán bộ quản lý và người dân đối với công tác thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH;	21
42	4.1. Đối với cán bộ quản lý và đơn vị thực hiện:	21
43	4.2. Đối với cộng đồng người dân:	21
44	4.3. Đánh giá năng lực quản lý điều hành của chính quyền địa phương và các đơn vị liên quan trong công tác quản lý CTRSH:	24
45	5. Những kết quả đạt được trong công tác quản lý CTRSH của phường Hoàn Bồ sau khi thực hiện chính quyền 2 cấp.	24
46	6. Một số khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý CTRSH của phường Hoàn Bồ sau khi thực hiện chính quyền 2 cấp.	25
47	7. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc.	26
48	7.1. Nguyên nhân khách quan:	26
49	7.2. Nguyên nhân chủ quan:	26
50	8. Thực trạng chung về công tác quản lý CTRSH ở Quảng Ninh sau khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp;	26
51	9. Những quy định và chính sách hiện hành liên quan trong công tác quản lý CTRSH.	27
52	9.1. Quy định pháp luật:	27
53	9.2. Văn bản khác của Nhà nước:	29
54	9.3. Căn cứ nguyên tắc, trách nhiệm và vai trò của các bên liên quan.	29

55	9.4. Các quy định của Quảng Ninh về công tác quản lý, xử lý CTRSH:	30
56	CHƯƠNG III: ĐỀ XUẤT MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ CTRSH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG HOÀNH BỒ.	31
57	1. Giải pháp về chính sách.	31
58	2. Giải pháp về nâng cao nhận thức cộng đồng.	31
59	3. Giải pháp khác.	32
60	4. Một số giải pháp cụ thể đối với công tác quản lý CTRSH đối với tỉnh Quảng Ninh và phường Hoành Bồ.	32
61	4.1. Đối với tỉnh Quảng Ninh.	32
62	4.2. Đối với phường Hoành Bồ.	33
63	KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	36
64	I. KẾT LUẬN	36
65	II. KIẾN NGHỊ	37
66	TÀI LIỆU THAM KHẢO	38
67	VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT	39

## DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

1. BCL Bãi chôn lấp.
2. CTR Chất thải rắn.
3. CTRSH Chất thải rắn sinh hoạt.
4. CTRTT Chất thải rắn thông thường.
5. CTRNH Chất thải rắn nguy hại.
6. UBND Ủy ban nhân dân.
7. VSMT Vệ sinh môi trường.
8. VSCC Vệ sinh công cộng.

## DANH MỤC CÁC BẢNG, SƠ ĐỒ

TT	NỘI DUNG	Trang số
1	Bảng 1. Lượng CTRSH phát sinh theo QCVN 01:2021/BXD	9
2	Bảng 2: Bảng tính lượng CTRSH phát sinh của phường Hoàn Bò.	9
3	Bảng 3: Bảng tổng hợp lượng CTRSH phát sinh của phường Hoàn Bò.	10
4	Sơ đồ 1: Sơ đồ quy trình thu gom các tuyến phố	11
5	Sơ đồ 2: Sơ đồ quy trình thu gom các tuyến ngõ xóm	12
6	Sơ đồ 3: Sơ đồ quy trình vận chuyển rác về nơi xử lý.	14
7	Sơ đồ 4: Sơ đồ quy trình chung về công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt.	17

## DANH MỤC CÁC HÌNH ẢNH

TT	NỘI DUNG	Trang số
1	Hình ảnh 1. Vị trí phường Hoàn Bò	7
2	Hình ảnh 2: Rác thải trên các tuyến phố được thu gom lên các xe gom rác đẩy tay 400 lít để chuyển lên xe cuốn ép rác vận chuyển đến nơi xử lý	12
3	Hình ảnh 3: Rác thải trên các ngõ xóm được thu gom lên các xe gom rác đẩy tay 400 lít để chuyển lên xe cuốn ép rác vận chuyển đến nơi xử lý	13
4	Hình ảnh 4: Rác thải thu gom lên xe cuốn ép rác vận chuyển đến nơi xử lý	15
5	Hình ảnh 5: Rác thải thu gom lên xe cuốn ép rác vận chuyển đến nơi xử lý	15
6	Hình ảnh 6: Tuyến vận chuyển CTRSH về nơi xử lý tập trung với cung đường xa nhất là hơn 65 km	16
7	Hình ảnh 7: Nhà máy rác Khe Giang công suất hỏa thiêu 750 tấn/rác/ngày, cơ sở đốt rác được triệt để và đốt rác khi rác chưa phân loại từ nguồn.	18
8	Hình ảnh 8: Lò đốt rác số 5 (Nhà máy xử lý rác thải Khe Giang) có công suất đốt 150 tấn/ngày.	19
9	Hình ảnh 9: Nhà máy rác Khe Giang tận dụng tro xỉ từ lò đốt rác sản xuất gạch không nung.	20
10	Hình ảnh 10: CTRSH chưa được phân loại và được thu gom chung.	22
11	Hình ảnh 11: Người dân tham gia thu gom rác thải nhựa để bán phế liệu	22
12	Hình ảnh 12: Một mô hình thu gom rác thải nhựa để bán phế liệu của trường Trần Quốc Toản.	23
13	Hình ảnh 13: Người dân thu gom rác thải hữu cơ để làm thức ăn chăn nuôi hoặc ủ phân vi sinh	23

## MỞ ĐẦU

Hiện nay lượng CTRSH tại các đô thị ở nước ta đang có xu thế phát sinh ngày càng tăng, tính trung bình mỗi năm tăng khoảng 10%. Tỷ lệ tăng cao tập trung ở các đô thị đang có xu hướng mở rộng, phát triển cả về quy mô dân số và các khu công nghiệp. Tổng lượng phát sinh CTRSH tại các đô thị là các trung tâm văn hoá, xã hội, kinh tế của các tỉnh thành trên cả nước lên đến 6,5 triệu tấn/năm. Trong đó, CTRSH phát sinh từ các hộ gia đình, nhà hàng, các chợ và kinh doanh là chủ yếu, lượng còn lại từ các nhà máy, KCN, công sở, đường phố và các cơ sở y tế. Vẫn còn tình trạng chất thải nguy hại, chất thải công nghiệp và các nguồn chất thải y tế nguy hại ở các đô thị tuy chiếm tỷ lệ ít nhưng chưa được xử lý triệt để vẫn còn tình trạng thu gom lẫn với CTRSH đô thị.

Theo “Báo cáo hiện trạng Môi trường Quốc gia 2016-2020” do Bộ TN&MT công bố (năm 2021), lượng CTRSH vẫn tiếp tục gia tăng trên phạm vi cả nước, trung bình 64.658 tấn/ngày. Lượng CTRSH đô thị tăng trung bình 10-16%/năm (với tổng khối lượng phát sinh 35.624 tấn/ngày, hơn 13 triệu tấn/năm).

Theo số liệu thống kê từ năm 2009 đến nay, lượng chất thải rắn trung bình trên đầu người tại Việt Nam đã tăng lên đáng kể, từ 0,95 kg/người/ngày (năm 2009) lên khoảng 1,6 kg/người/ngày vào năm 2025. Sự gia tăng này là áp lực lớn cho công tác quản lý chất thải rắn đô thị.

Do đó các công tác trong việc phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý và tiêu hủy chất thải rắn phát sinh hàng ngày là vấn đề lớn đối với các cơ quan quản lý từ Trung ương đến địa phương.

CTRSH sẽ làm ảnh hưởng tới sức khỏe của con người và môi trường. Các nghiên cứu cho thấy việc quản lý chất thải rắn không hợp lý là một trong những nguyên nhân gây ra ít nhất 22 loại bệnh cho con người. Điều đáng lo ngại là hầu hết các chất thải rắn nguy hại đều khó phân hủy. Nếu nhiệt độ lò đốt không đạt từ 800°C trở lên thì các chất này không phân hủy hết. Ngoài ra, CTRSH còn gây ảnh hưởng đến môi trường đất, nước, không khí, làm giảm mỹ quan đô thị và gây ra các bệnh truyền nhiễm...

Cũng như những địa phương khác trên cả nước, phường Hoàn Bò tỉnh Quảng Ninh cũng không ngoại lệ. Hiện nay, công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn đô thị của Phường Hoàn Bò, tỉnh Quảng Ninh đã được thực hiện rất tốt, đặc biệt công nghệ xử lý đã được thực hiện bằng phương pháp đốt. Tuy nhiên với lượng chất thải rắn sinh hoạt đang tăng nhanh chóng và công nghệ hiện đang được sử dụng không thể đáp ứng yêu cầu theo Luật Bảo vệ môi trường năm 2020. Đặc biệt trên thực tế CTRSH vẫn chưa được thực hiện phân loại tại nguồn, các loại CTRSH vẫn được thu gom chung và được vận chuyển về nơi xử lý tập

trung và được xử lý bằng phương pháp đốt do đó không tận dụng được nguồn tài nguyên từ rác thải.

Trước thực trạng nêu trên, để góp phần tư vấn cho các cấp quản lý lựa chọn các giải pháp hiệu quả nhất trong công tác quản lý CTRSH tại Phường Hoàn Bô, tỉnh Quảng Ninh, với những kiến thức đã được học tập tại trường và những trải nghiệm thực tế trong quá trình trường tổ chức cho sinh viên đi thực tập, thực tế; bản thân tôi đã hình thành ý tưởng để đi sâu vào tìm hiểu, nghiên cứu và thực hiện đề tài ***“Đánh Giá Hiện Trạng Và Đề Xuất Một Số Giải Pháp Quản Lý Chất Thải Rắn Sinh Hoạt Trên Địa Bàn Phường Hoàn Bô, tỉnh Quảng Ninh”*** nhằm góp phần cải thiện chất lượng môi trường cho địa phương.

## CHƯƠNG I:

# TỔNG QUAN VỀ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT VÀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT

---

### 1. Khái niệm chất thải rắn (CTR), chất thải rắn sinh hoạt (CTRSH) và quản lý chất thải rắn.

#### *1.1. Khái niệm chất thải rắn và chất thải rắn sinh hoạt.*

Theo quan niệm chung: Chất thải rắn là toàn bộ các loại vật chất được con người loại bỏ trong hoạt động kinh tế - xã hội của mình (bao gồm các hoạt động sản xuất, các hoạt động trong đời sống và duy trì sự tồn tại của cộng đồng...). Trong đó quan trọng nhất là các loại chất thải sinh ra từ hoạt động sản xuất và hoạt động trong đời sống.

Theo quan điểm khác: Chất thải rắn đô thị (gọi chung là “rác thải đô thị”) được định nghĩa là: vật chất mà người tạo ra ban đầu vứt bỏ đi trong khu vực đô thị mà không đòi hỏi được bồi thường cho sự vứt bỏ đó. Thêm vào đó, chất thải được coi là CTR đô thị nếu chúng được xã hội nhìn nhận như một thứ mà thành phố phải có trách nhiệm thu gom và tiêu huỷ.

Khoản 3 Điều 3 Nghị định 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ quy định về quản lý chất thải và phế liệu, quy định: “Chất thải rắn sinh hoạt (còn gọi là rác sinh hoạt) là chất thải rắn phát sinh trong sinh hoạt thường ngày của con người”.

Như vậy, chất thải rắn sinh hoạt là những chất thải ra liên quan đến hoạt động của con người. Nguồn tạo thành CTRSH chủ yếu từ các khu đô thị, khu dân cư, các cơ quan, trường học, các trung tâm dịch vụ, thương mại. CTRSH có thành phần bao gồm kim loại, sành sứ, thủy tinh, gạch ngói vỡ, đất, đá, cao su, chất dẻo, thực phẩm dư thừa hoặc quá hạn sử dụng, xương động vật, tre, gỗ, giấy, rom, rạ, xác động vật, vỏ rau quả...

#### *1.2. Khái niệm về quản lý chất thải rắn*

Quản lý chất thải rắn là sự kết hợp kiểm soát nguồn thải, tồn trữ, thu gom, trung chuyển và vận chuyển, xử lý và đổ chất thải rắn theo phương thức tốt nhất nhằm đảm bảo không ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng, thoả mãn các yếu tố về môi trường và cảnh quan.

Theo quan điểm khác: Quản lý chất thải rắn là một quá trình phòng ngừa, giảm thiểu, phân loại, thu gom, vận chuyển, tái sử dụng, tái chế và xử lý chất thải rắn để giảm tác động tiêu cực đến sức khỏe con người và môi trường. Quá trình này bao gồm việc thu gom và xử lý các vật liệu được tạo ra từ hoạt động của con người như hộ gia đình, doanh nghiệp, và các hoạt động khác.

\* Các bước chính trong quản lý chất thải rắn:

- Phân loại: Phân tách chất thải thành các loại khác nhau như chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp, chất thải nguy hại.

- Thu gom và vận chuyển: Thu thập chất thải đã được phân loại và vận chuyển đến các điểm tập kết hoặc cơ sở xử lý.

- Tái sử dụng và tái chế: Chuyển đổi chất thải thành nguyên liệu thô để sản xuất sản phẩm mới, giúp tiết kiệm tài nguyên.

- Xử lý: Áp dụng các phương pháp xử lý phù hợp như chôn lấp hợp vệ sinh, đốt hoặc đông xử lý để giảm thiểu khối lượng và mức độ nguy hại của chất thải.

- Giám sát và kiểm soát: Giám sát các hoạt động phát sinh và xử lý chất thải, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và giảm thiểu tác động môi trường.

## **2. Nguồn gốc phát sinh, phân loại và thành phần của CTRSH.**

Nguồn gốc của CTRSH bao gồm hộ gia đình, khu thương mại, công sở, công cộng, và các dịch vụ đô thị. CTRSH được phân loại dựa trên nguồn phát sinh hoặc theo đặc tính (thực phẩm, có thể tái chế, nguy hại, cồng kềnh, khác). Thành phần của CTRSH khác nhau tùy thuộc vào điều kiện kinh tế, xã hội, địa lý và thói quen tiêu dùng, bao gồm chất hữu cơ, chất vô cơ, giấy, nhựa, kim loại, thủy tinh, và các vật liệu khác.

### **2.1. Nguồn gốc phát sinh**

- Hộ gia đình: Hoạt động sinh hoạt hàng ngày.

- Khu thương mại, dịch vụ: Nhà hàng, khách sạn, siêu thị, chợ.

- Công sở: Cơ quan hành chính, trường học, viện nghiên cứu, bệnh viện.

- Khu công cộng: Nhà ga, bến xe, sân bay, công viên, đường phố.

- Dịch vụ đô thị: Quét đường, cắt tỉa cây xanh.

- Các hoạt động khác: Các cơ sở sản xuất, trạm xử lý nước thải.

### **2.2. Phân loại:**

Phân loại CTRSH có thể dựa trên nguồn phát sinh hoặc đặc tính của chất thải. Theo đặc tính:

- Chất thải có thể tái chế: Giấy, nhựa, kim loại, thủy tinh.

- Chất thải thực phẩm: Thức ăn thừa, vỏ rau củ, bã trà, giấy ăn.

- Chất thải khác: Các loại chất thải không xác định được ở các nhóm trên.

- Chất thải nguy hại lẫn trong CTRSH: Pin, ắc quy, bóng đèn huỳnh quang, thiết bị điện tử hỏng, hóa chất tẩy rửa, dược phẩm hết hạn. (Có ít không đáng kể).

### **2.3. Thành phần:**

Thành phần CTRSH rất đa dạng và phụ thuộc vào nhiều yếu tố:

- Chất thải có thể tái chế: Giấy, nhựa, kim loại, thủy tinh.
- Chất hữu cơ: Thức ăn thừa, thực phẩm, chất thải từ vườn, lá cây.
- Chất vô cơ: Gạch đá, tro, sành sứ, kim loại.
- Chất thải công kênh: Đồ dùng gia đình lớn.
- Vật liệu khác: Bao bì nylon, thùng xốp, vải vụn.
- Chất thải nguy hại: Pin, ắc quy, bóng đèn huỳnh quang.

### **3. Ảnh hưởng của CTRSH đến môi trường và sức khỏe cộng đồng.**

CTRSH ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường bằng cách gây ô nhiễm đất, nước, không khí, làm suy giảm đa dạng sinh học và góp phần biến đổi khí hậu. Tác động đến sức khỏe cộng đồng thông qua các bệnh truyền nhiễm, bệnh lý về da, hô hấp, tiêu hóa và nguy cơ ung thư do tiếp xúc với chất độc hại.

#### **3.1. Ảnh hưởng đến môi trường.**

- Ô nhiễm đất: Rác thải, đặc biệt là túi nylon, làm giảm độ phì nhiêu của đất, cản trở quá trình trao đổi chất và làm chết các sinh vật có lợi cho đất như giun, các vi sinh vật...

- Ô nhiễm nước: Rác thải chứa hóa chất độc hại, kim loại nặng, vi sinh vật có thể ngấm vào nguồn nước ngầm và nước mặt, gây ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt, nông nghiệp. Việc đổ rác bừa bãi còn gây tắc nghẽn hệ thống cống rãnh thoát nước, gây ngập úng...

- Ô nhiễm không khí: Quá trình phân hủy rác thải sinh hoạt tạo ra các khí như methane và carbon dioxide, góp phần vào hiện tượng nóng lên toàn cầu và biến đổi khí hậu. Việc đốt rác không đúng cách cũng tạo ra khói bụi và các chất độc hại.

- Suy giảm đa dạng sinh học: Ô nhiễm môi trường đất và nước làm mất môi trường sống của nhiều loài động, thực vật.

#### **3.2. Ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng.**

- Gây ra các bệnh truyền nhiễm: Rác thải là nơi trú ngụ của ruồi, muỗi và các vi khuẩn, virus, ký sinh trùng có thể lây lan và gây ra các bệnh như tiêu chảy, sốt, viêm gan, lỵ.

- Gây ra các bệnh lý do ô nhiễm: Các chất độc hại từ rác thải ngấm vào đất, nước, không khí có thể gây ra các vấn đề sức khỏe nghiêm trọng như bệnh đường hô hấp, tiêu hóa, bệnh lý ngoài da và thậm chí là ung thư.

- Tác động tâm lý và kinh tế: Rác thải không được xử lý gây mất mỹ quan đô thị, tạo cảm giác khó chịu và làm giảm chất lượng cuộc sống, đồng thời làm tăng chi phí quản lý rác thải.

#### **4. Những nguyên tắc kỹ thuật trong quản lý CTRSH.**

Các nguyên tắc kỹ thuật trong quản lý CTRSH (theo Luật Bảo vệ môi trường năm 2020) quy định về phân loại CTRSH bao gồm việc phân loại CTRSH tại nguồn, thu gom và vận chuyển theo quy định, tái sử dụng, tái chế và xử lý phù hợp, đồng thời áp dụng công nghệ thân thiện môi trường và quản lý dựa trên bằng chứng để giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường và sức khỏe cộng đồng.

##### **4.1. Phân loại CTRSH tại nguồn.**

\* Phân loại thành ba loại chính: Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế; chất thải thực phẩm; và chất thải rắn sinh hoạt khác.

- Đối với hộ gia đình, cá nhân: Phân loại và lưu giữ vào các bao bì riêng biệt theo từng loại.

+ Đối với chất thải thực phẩm: Khuyến khích tận dụng tối đa làm phân bón hữu cơ hoặc thức ăn chăn nuôi.

+ Đối với chất thải có khả năng tái chế: Chuyển giao cho tổ chức thu gom phế liệu hoặc các đơn vị thu gom CTRSH có chức năng.

##### **4.2. Thu gom, vận chuyển và xử lý.**

\* Thu gom, vận chuyển: Thực hiện theo quy định của địa phương, đảm bảo các quy định về vệ sinh môi trường.

\* Xử lý:

- Ưu tiên các giải pháp tái sử dụng, tái chế, đồng xử lý, xử lý thu hồi năng lượng và hạn chế tối đa chôn lấp.

- Sử dụng các công nghệ xử lý thân thiện với môi trường.

##### **4.3. Quản lý và công nghệ.**

- Áp dụng công nghệ: Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý CTRSH để tăng hiệu quả.

- Khuyến khích xã hội hóa: Thu hút các thành phần kinh tế tham gia vào công tác thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH.

##### **4.4. Quy định về trách nhiệm.**

- Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân: Phải có trách nhiệm thực hiện các quy định về vệ sinh môi trường, giảm thiểu chất thải phát sinh và đổ rác đúng thời gian, đúng nơi quy định...

## CHƯƠNG II:

### HIỆN TRẠNG QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG HOÀNH BỒ - TỈNH QUẢNG NINH

---

#### 1. Giới thiệu chung về phường Hoàn Bồ.

Thực hiện Kết luận số 137-KL/TW ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư trung ương về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

Trên cơ sở Đề án số 373/ĐA-CP ngày 09 tháng 05 năm 2025 của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ninh năm 2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định sắp xếp để thành lập các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ninh.

Theo kết luận số 1207-KL/TU ngày 15 tháng 04 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh về phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ninh.

Theo đó sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Hoàn Bồ, xã Sơn Dương, xã Lê Lợi và phần còn lại của xã Đồng Lâm (thôn Đèo Dọc, thôn Cài và thôn Khe Lèn). Sau khi sắp xếp theo quy định thành phường mới có tên gọi là phường Hoàn Bồ.

**Hình Ảnh 1: Vị trí của UBND Phường Hoàn Bồ**



\* Sau khi được sắp xếp phường Hoàn Bồ có điều kiện tự nhiên và kinh tế - xã hội như sau:

- Có diện tích tự nhiên: 175,94 km<sup>2</sup>
- Có vị trí:
  - + Phía bắc: Giáp xã Quảng La;
  - + Phía Đông: Giáp xã Thông Nhất;
  - + Phía Nam: Giáp vịnh Cửa Lục;
  - + Phía Tây: Giáp phường Việt Hưng.
- Quy mô dân số phường Hoàn Bồ: 28.534 người.

Phường Hoàn Bồ sở hữu nhiều tiềm năng, lợi thế để phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch... Dù có nhiều tiềm năng, lợi thế, tuy nhiên phường Hoàn Bồ vẫn phải đối mặt với khó khăn và thách thức về các vấn đề nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững như sau:

- Thách thức về quản lý đô thị: Sự mở rộng quy mô và gia tăng dân số đặt ra yêu cầu cao hơn về quản lý đô thị, từ quy hoạch hạ tầng đến cung cấp dịch vụ công cộng, đặc biệt là các công tác thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH.

- Thách thức về thực hiện và tuân thủ theo Luật Bảo vệ môi trường 2020 của nhân dân như: Việc phân loại CTRSH tại nguồn, đóng phí vệ sinh môi trường và đổ rác đúng giờ, đúng nơi quy định.

## **2. Hiện trạng phát sinh và công tác thu gom, vận chuyển CTRSH.**

### **2.1. Hiện trạng phát sinh CTRSH.**

Khối lượng và thành phần: Khối lượng CTRSH phát sinh được tính toán dựa trên chuỗi số liệu hiện trạng và mức độ tiện nghi của khu đô thị, điểm dân cư... Khối lượng CTRSH phát sinh hàng ngày tại phường, bao gồm các loại như thực phẩm, nhựa, giấy, kim loại, thủy tinh,...

Khối lượng CTRSH này được tính toán căn cứ theo Thông tư số: 01/2021/TT-BXD ngày 19 tháng 05 năm 2021 của Bộ xây dựng Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về “Quy hoạch xây dựng”, mã số QCVN 01:2021/BXD. Trường hợp sử dụng tiêu chuẩn thì phải đảm bảo không vượt quá các chỉ tiêu trong Bảng 1

Về xác định loại đô thị của phường Hoàn Bồ căn cứ Quyết định số 1838/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Về việc công nhận thành phố Hạ Long là đô thị loại I trực thuộc tỉnh Quảng Ninh. (Phường Hoàn Bồ là một phường của thành phố Hạ Long cũ)

**Bảng 1: Lượng CTRSH phát sinh theo QCVN 01:2021/BXD**

Loại đô thị	Lượng CTR phát sinh (kg/người-ngày)
Đặc biệt, I	1,3
II	1,0
III,IV	0,9
V	0,8

**Bảng 2: Bảng tính lượng CTRSH phát sinh của phường Hoàn Bò.**

TT	NỘI DUNG	Số dân năm 2025	Số dân được thu gom rác	Tỷ lệ thu gom CTRSH	Lượng CTRSH phát sinh (kg/người/ngày)	Khối lượng CTRSH phát sinh/ngày		Khối lượng CTRSH phát sinh/năm
				75%		kg/ngày	tấn/ngày	(tấn)
1	Phường Hoàn Bò	28.534	22.382	16.787	1,3	21.822,45	21,822	13.539,38

**\* DIỄN GIẢI CÁC CỘT SỐ LIỆU (Bảng 2):**

- Số dân năm 2025: Là tổng dân số của phường Hoàn Bò năm 2025.
- Số dân được thu gom rác: Là tổng số dân hiện có làm trên các khu vực, tuyến đường được thực hiện thu gom rác.
- Tỷ lệ thu gom CTRSH: Là tỷ lệ CTRSH được thu gom, vận chuyển đến nơi xử lý; Đối với các đô thị lớn tỷ lệ này càng cao, đối với vùng, (khu vực) nông thôn tỷ lệ này thường thấp hơn. Tỷ lệ thu gom thấp không phải là CTRSH không được thu gom, mà là CTRSH được phân loại và sử dụng vào những mục đích khác. Cụ thể CTRSH được phân loại như sau:
  - + Đối với chất thải có khả năng tái chế, được người dân phân loại và thu gom, tích trữ để bán phế liệu.
  - + Đối với chất thải thực phẩm, được người dân phân loại và thu gom để dùng cho chăn nuôi hoặc ủ phân... hình thức này được người dân tại các vùng, (khu vực) nông thôn thực hiện rất tốt.
- Lượng CTRSH phát sinh (kg/ người/ ngày): Là lượng CTRSH phát sinh được tính theo QCVN 01:2021/BXD.

\* Qua khảo sát cho thấy trên thực tế khối lượng CTRSH của phường Hoàn Bồ thường cao hơn so với khối lượng trên do CTRSH phát sinh từ những người từ nơi khác đến tạm trú, khách du lịch...

**Bảng 3: Bảng tổng hợp lượng CTRSH phát sinh của phường Hoàn Bồ.**

(khối lượng CTR được các đơn vị cung cấp dịch vụ thu gom và vận chuyển về nơi xử lý từ ngày 01-07/12/2025)

Số TT	Ngày thực hiện vận chuyển	Xe 14C-26283			Cộng	Xe 14C-38563			Cộng	Tổng cộng
		Ca sáng	Ca chiều	Ca tối		Ca sáng	Ca chiều	Ca tối		
1	01/12/2025	4.030	4.150		8.180	5.210	5.270	5.050	15.530	23.710
2	02/12/2025	4.150	4.080		8.230	5.220	5.270	5.280	15.770	24.000
3	03/12/2025	3.970	4.190		8.160	5.160	5.100	5.270	15.530	23.690
4	04/12/2025	4.110	4.180		8.290	5.140	5.020	5.200	15.360	23.650
5	05/12/2025	4.040	4.140		8.180	5.290	5.260	5.280	15.830	24.010
6	06/12/2025	4.130	3.980		8.110	5.110	3.500	5.300	13.910	22.020
7	07/12/2025	4.110			4.110	5.140	5.240	5.250	15.630	19.740
	<b>Cộng:</b>	<b>28.540</b>	<b>24.720</b>	-	<b>53.260</b>	<b>36.270</b>	<b>34.660</b>	<b>36.630</b>	<b>107.560</b>	<b>160.820</b>
=> Tỷ lệ thu gom CTRSH bình quân từ ngày 01-07 tháng 12 năm 2025: 160.820 tấn / 7 ngày =										<b>22.974</b>

- Trên địa bàn phường có 3 xe ô tô có biển kiểm soát là: 14C-15472; 14C-26283 và 14C-38563 thực hiện thu gom rác; Tuy nhiên đơn vị thu gom dùng 02 xe 14C-26283 và 14C-38563 để vận chuyển CTRSH về nơi xử lý, còn lại 01 xe 14C-15472 dùng để vận chuyển chất thải tại các cơ quan, đơn vị, nhà máy... do đó bảng trên chỉ tổng hợp số liệu của 02 xe vận chuyển CTRSH về nơi xử lý.

- Số liệu tổng hợp tại "Bảng 3: Bảng tổng hợp lượng CTRSH phát sinh của phường Hoàn Bồ" trên được cung cấp từ nguồn "Nhà máy xử lý chất thải rắn Khe Giang".

\* Như vậy khối lượng CTRSH phát sinh được thu gom giữa tính toán và trên thực tế có sự chênh lệch như sau:

- Khối lượng phát sinh theo tính toán tại Bảng 2 là: 21,822 tấn/ngày.

- Khối lượng phát sinh theo tính toán tại Bảng 3 là: 22,974 tấn/ngày.

=> Khối lượng chênh lệch giữa thực tế và tính toán là: 1,152 tấn/ngày.

## 2.2. Hạ tầng thu gom CTRSH:

Hiện nay công tác thu gom, vận chuyển CTRSH về nơi xử lý tập trung trên địa bàn Phường Hoàn Bồ được Công ty Cổ phần phát triển Công nghệ Môi trường thực hiện, CTRSH sau khi được thu gom được vận chuyển về nơi xử lý tập trung bằng phương pháp đốt.

- Các thiết bị, phương tiện, và hệ thống thu gom CTRSH hiện đang thực hiện gồm:

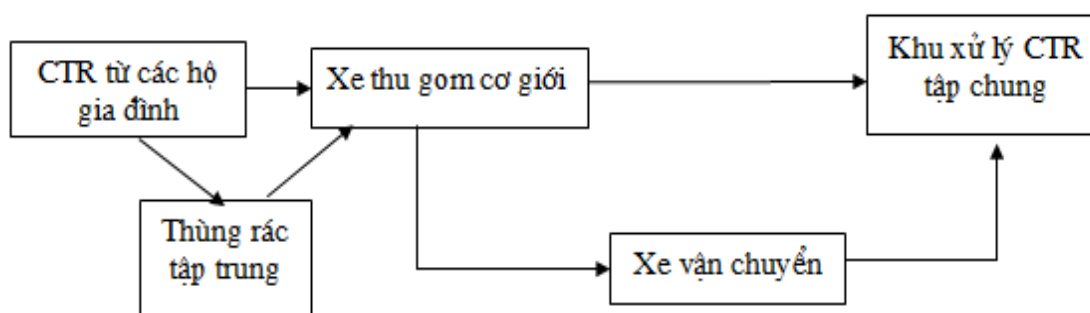
- + Xe gom rác đẩy tay 400 lít: 215 xe
- + Xe ô tô cuốn ép rác chuyên dùng: 03 xe có tải trọng từ 4.2 đến 5.3 tấn.
- + Công tác duy trì, vệ sinh đường phố: 11,63 km/ngày - Có 13 công nhân VSMT đảm nhận thực hiện.
- + Công tác duy trì, vệ sinh ngõ xóm: 58,65 km/ngày - Có 72 công nhân VSMT đảm nhận thực hiện.

Nhìn chung công tác thu gom, vận chuyển CTRSH về nơi xử lý tập trung được thực hiện rất bài bản và chuyên nghiệp. Tuy nhiên việc phân loại rác tại nguồn chưa được thực hiện đồng bộ và thường xuyên, liên tục nên hiệu quả của việc phân loại CTRSH tại nguồn không cao.

## 2.3. Quy trình thu gom CTRSH.

Quy trình thu gom CTRSH từ các hộ gia đình được thực hiện theo các quy trình kỹ thuật khác nhau đối với đô thị và nông thôn:

### 2.3.1. Công tác duy trì vệ sinh đường phố ban ngày bằng thủ công.



### Sơ đồ 1: Sơ đồ quy trình thu gom các tuyến phố

#### - Thành phần công việc:

- + Chuẩn bị dụng cụ lao động và trang bị bảo hộ lao động
- + Cảnh giới, đảm bảo an toàn giao thông trong khi tác nghiệp.

+ Di chuyển công cụ thu rác dọc tuyến đường, nhặt hết các loại rác, quét các loại phế thải trên hè phố, quét, xúc hết rác trên đường phố trong phạm vi đường được phân công trong ca làm việc.

+ Di chuyển công cụ thu gom rác đến điểm tập kết rác và chuyển sang xe chuyên dùng.

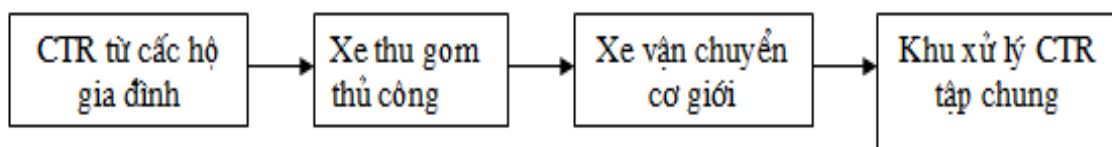
+ Dọn sạch rác tại các điểm tập kết rác sau khi chuyển rác sang xe chuyên dùng.

+ Vệ sinh, tập trung dụng cụ, phương tiện về nơi quy định.



**Hình 2: Rác thải phát sinh trong ngày tại các tuyến phố được thu gom lên các xe gom rác đẩy tay 400 lít để chuyển lên xe cuốn ép rác vận chuyển đến nơi xử lý**

2.3.2. Công tác duy trì vệ sinh ngõ xóm ban ngày bằng thủ công:



**Sơ đồ 2: Sơ đồ quy trình thu gom các tuyến ngõ xóm**

**- Thành phần công việc:**

- + Chuẩn bị dụng cụ lao động và trang bị bảo hộ lao động.
- + Di chuyển công cụ thu chứa rác, giỏ keng và thu rác nhà dân.
- + Cảnh giới, đảm bảo an toàn giao thông trong khi tác nghiệp.
- + Thu nhặt các túi rác hai bên ngõ, đứng đợi người dân bỏ túi rác lên xe gom.
- + Dùng chổi, xẻng xúc dọn các mô rác dọc ngõ xóm (nếu có) lên công cụ thu chứa và di chuyển về vị trí tập kết quy định.
- + Đối với những ngõ rộng, có vỉa hè, rãnh thoát nước, dùng chổi, xẻng tua vỉa, rãnh và xúc lên công cụ thu chứa; Dùng chổi quét, gom rác trên hè, trên ngõ.
- + Di chuyển công cụ thu rác về điểm tập kết để chuyển rác sang xe chuyên dùng.
- + Tuyên truyền, vận động nhân dân giữ gìn vệ sinh.
- + Vệ sinh dụng cụ, công cụ tập kết về nơi quy định.



**Hình ảnh 3: Rác thải phát sinh trong ngày tại các tuyến ngõ xóm được thu gom lên các xe gom rác đẩy tay 400 lít để chuyển lên xe cuốn ép rác vận chuyển đến nơi xử lý.**

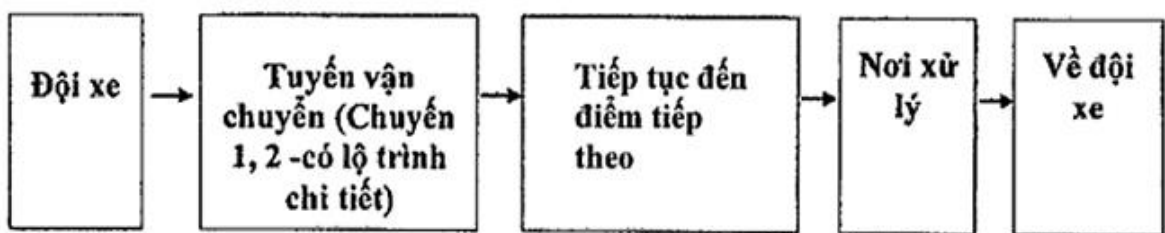
- Ngoài ra đối với CTR khác như:

+ CTR công nghiệp được xác định dựa trên dây chuyền công nghệ của từng loại hình công nghiệp và phải đảm bảo tối thiểu là 0,3 tấn/ha đất theo quy mô đất khu công nghiệp;

+ CTR y tế, CTR xây dựng và bùn thải được dự báo dựa trên chuỗi số liệu hiện trạng phát thải hoặc các dự án, các đô thị có điều kiện tương tự...

\* Tuy nhiên với thời gian có hạn nên giới hạn tại đề tài này chỉ đi sâu vào nghiên cứu về CTRSH.

### 2.3.3. Công tác vận chuyển CTRSH bằng xe ép chuyên dụng về nơi xử lý.



Sơ đồ 3: Sơ đồ quy trình vận chuyển rác về nơi xử lý.

#### - Thành phần công việc:

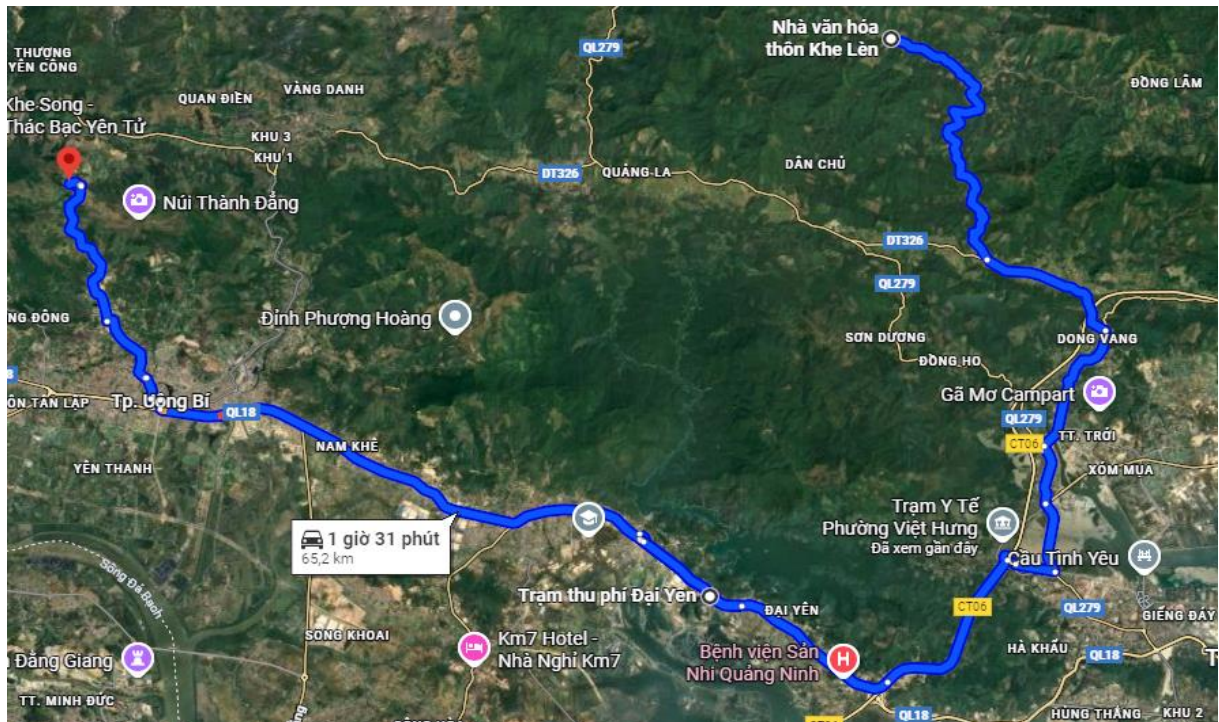
- + Chuẩn bị phương tiện, dụng cụ lao động và trang bị bảo hộ lao động.
- + Di chuyển phương tiện đến điểm tập kết rác.
- + Cảnh giới đảm bảo an toàn giao thông khi tác nghiệp.
- + Nạp rác từ công cụ thu chứa rác vào máng hứng, ép vào xe.
- + Vận hành hệ thống chuyên dùng ép rác.
- + Thu gom, quét dọn rác rơi vãi và xúc lên xe.
- + Lái xe đến địa điểm tập kết rác rác kế tiếp, tác nghiệp đến lúc rác đầy xe.
- + Lái xe về bãi đỗ rác.
- + Cho xe vào cân xác định trọng tải xe, Lái xe lên đờ vào vị trí, vận hành hệ thống chuyên dùng để đổ rác theo đúng quy định trong bãi rác.
- + Lái xe qua hệ thống rửa xe để đảm bảo vệ sinh xe trước khi ra khỏi bãi rác, lái xe qua cân để xác định tải trọng xe (xác định khối lượng rác vận chuyển).
- + Di chuyển xe về bãi tập kết.
- + Hết ca vệ sinh phương tiện, giao ca.



**Hình ảnh 4: Rác thải thu gom lên xe cuộn ép rác vận chuyển đến nơi xử lý**

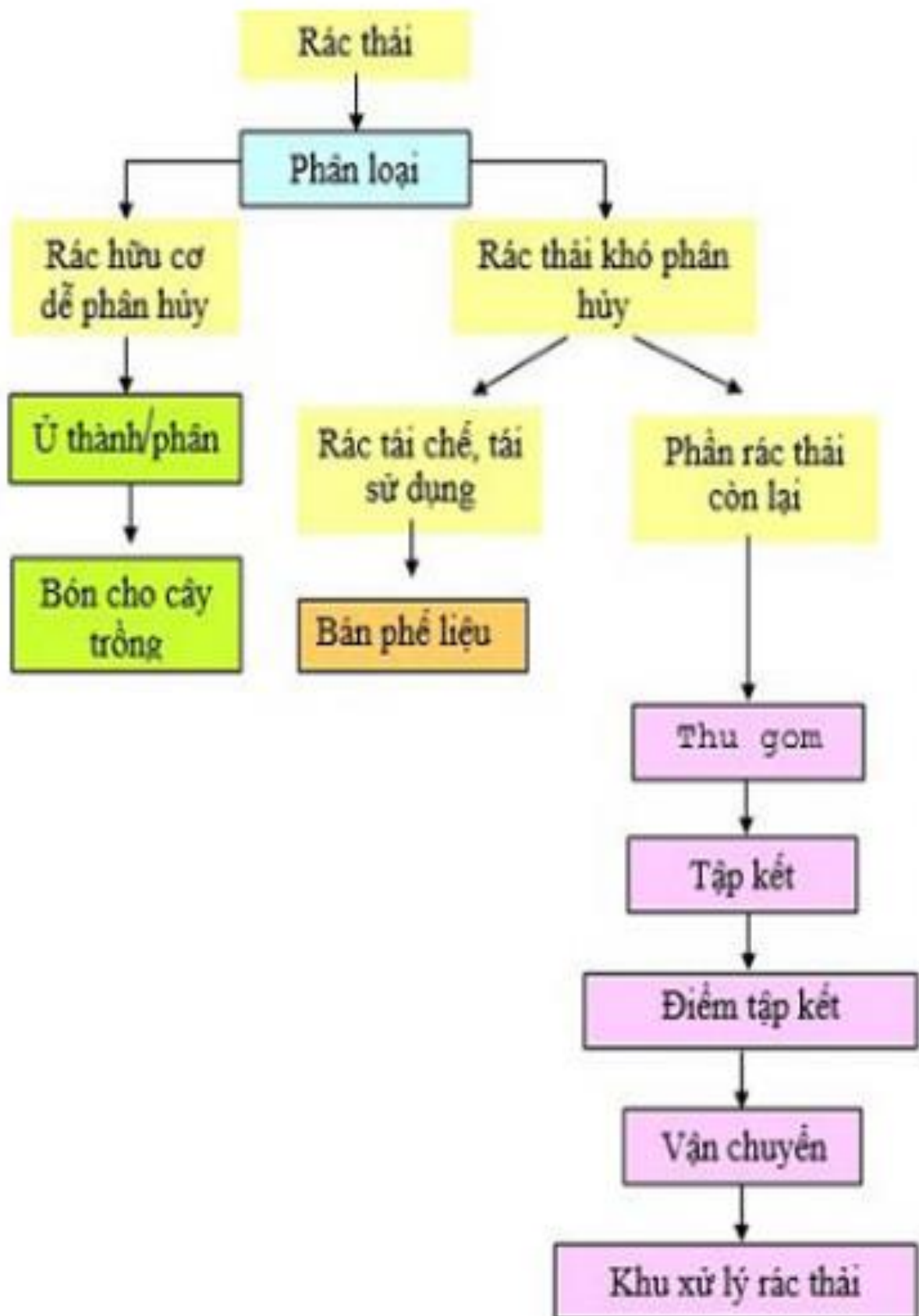


**Hình ảnh 5: Rác thải thu gom lên xe cuộn ép rác vận chuyển đến nơi xử lý**



**Hình ảnh 6: Tuyến vận chuyển CTRSH về nơi xử lý tập trung với cung đường xa nhất là hơn 65 km**

Nhìn chung quy trình công tác thu gom, vận chuyển CTRSH về nơi xử lý tập trung luôn đảm bảo về tần suất, thời gian và kịp thời vận chuyển hết khối lượng CTRSH về nơi xử lý tuy nhiên tuyến đường vận chuyển CTRSH về nơi xử lý rất xa nên có nguy cơ về mất ATGR và phát sinh chi phí vận chuyển cao.



**Sơ đồ 4: Sơ đồ quy trình chung về công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt.**

### **3. Hiện trạng công tác xử lý CTRSH.**

#### ***3.1. Phương pháp xử lý CTRSH hiện tại:***

Toàn bộ CTRSH của phường Hoàn Bồ được vận chuyển đến Nhà máy Xử lý chất thải rắn Khe Giang của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Việt Long, đặt trụ sở chính tại số 99, phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Nhà máy Xử lý chất thải rắn Khe Giang đốt rác bằng công nghệ hỏa thiêu, đặt tại Phường Yên Tử, tỉnh Quảng Ninh. Công suất ban đầu là 200 tấn/ngày, nhưng sau đó đã được nâng cấp theo quy hoạch xử lý rác cấp vùng gồm: Uông Bí, Đông Triều, Quảng Yên và khu vực phía tây sông Cửa Lục của thành phố Hạ Long (cũ) trong đó có CTRSH của phường Hoàn Bồ... Nay công suất đã nâng lên 750 tấn/ngày, rác không cần phân loại, đổ thẳng vào lò, rác tự cháy, hỏa thiêu rác triệt để kể cả nước rỉ rác.

Nhà máy áp dụng công nghệ đốt hiện đại, xử lý rác thải mà không phát sinh nước thải, thu hồi nhiệt để phát điện và tận dụng tro xỉ để sản xuất gạch.



**Hình ảnh 7: Nhà máy rác Khe Giang công suất hỏa thiêu 750 tấn/rác/ngày, cơ sở đốt rác được triệt để và đốt rác khi rác chưa phân loại từ nguồn.**



**Hình ảnh 8: Lò đốt rác số 5 (Nhà máy xử lý rác thải Khe Giang) có công suất đốt 150 tấn/ngày.**

### ***3.2. Tính hiệu quả của phương pháp xử lý CTRSH:***

Đối với phương pháp xử lý CTRSH đang được áp dụng tại Nhà máy xử lý rác thải Khe Giang là dây chuyền xử lý rác do Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Việt Long tự nghiên cứu và chế tạo trên cơ sở sử dụng công nghệ nhiệt phân theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải công nghiệp QCVN 30:2012/BTNMT.

Cụ thể, với cấp I, CTRSH sau khi được xử lý sơ bộ để cắt nhỏ, làm tơi, được điều tiết bằng hệ thống băng tải đưa đến máy xé bao để tiếp tục cắt nhỏ các vật quá cỡ mà khâu xử lý sơ bộ không làm được. CTRSH sau khi qua máy xé bao được vận chuyển đến trước cửa lò đốt.

Tiếp đó là quy trình cấp II. CTRSH sẽ được đưa vào lò qua hệ thống nạp. Tại hệ thống nạp, CTRSH được ép tách riêng phần nước, được thu gom cùng với nước rác trên sân tiếp nhận ở khâu xử lý sơ bộ để đưa vào trong lò đốt. Lượng nước rác này là yếu tố chính để điều chỉnh nhiệt độ trong lò khi cần thiết. Phần CTRSH sau khi ép thì được nạp vào lò để xử lý bằng phương pháp đốt, sản phẩm

đầu ra của quá trình đốt là tro xỉ. Tro xỉ sẽ được sàng lọc để sản xuất vật liệu xây dựng.

Có thể nói, CTRSH đã được Nhà máy xử lý rác thải Khe Giang của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Việt Long xử lý 100%.



**Hình ảnh 9: Nhà máy rác Khe Giang tận dụng tro xỉ từ lò đốt rác sản xuất gạch không nung.**

### ***3.3. Các vấn đề tác động môi trường của việc xử lý rác bằng phương pháp đốt tại Nhà máy xử lý rác thải Khe Giang:***

Việc xử lý rác bằng phương pháp đốt tại Nhà máy xử lý rác thải Khe Giang có thể gây ra một số tác động môi trường tiềm ẩn như phát thải khí nhà kính và các chất ô nhiễm từ quá trình đốt, tro xỉ sau khi đốt cần được xử lý đúng cách.

Tuy nhiên, thông qua thực tế quan sát và nghiên cứu các báo cáo ĐTM được các cơ quan có thẩm quyền cấp cho thấy nhà máy đã có những cải tiến, tối ưu hóa quy trình công nghệ để hạn chế các tác động này, góp phần xử lý rác thải hiệu quả và không làm gia tăng thêm ô nhiễm.

#### **4. Đánh giá nhận thức của cán bộ quản lý và người dân đối với công tác thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH;**

##### ***4.1. Đối với cán bộ quản lý và đơn vị thực hiện:***

Nhìn chung trong thời gian qua, mặc dù bị ảnh hưởng của thiên tai, mưa bão, cũng như ảnh hưởng của các hoạt động xây dựng cơ sở hạ tầng... Tuy nhiên được sự chỉ đạo sát sao của các phòng ban chuyên môn UBND phường Hoàn Bồ đối với công tác vệ sinh môi trường, cũng như sự cố gắng khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ của các đơn vị thực hiện các công tác: Thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH trên địa bàn luôn được đảm bảo, CTRSH phát sinh trong ngày được thu gom và vận chuyển đến nơi xử lý kịp thời, không xảy ra tình trạng tồn đọng gây mất VSMT và mỹ quan đô thị.

##### ***4.2. Đối với cộng đồng người dân:***

Hiện nay, rác thải sinh hoạt trên địa bàn phường Hoàn Bồ chủ yếu được các công ty vệ sinh môi trường thu gom vào những giờ nhất định trong ngày và chuyển đến nơi xử lý. Tuy nhiên, việc thực hiện phân loại rác tại nguồn chưa được các chủ nguồn thải (Người dân, các tổ chức, doanh nghiệp...) thực hiện, vì vậy, vai trò của người dân, các hộ gia đình vẫn theo lối mòn là thu gom rác của nhà mình vào túi, đưa rác đến nơi tập kết hoặc khi các xe thu gom rác thủ công đi qua thì đem rác ra xe.

- Một trong những thách thức của việc thu gom rác trên địa bàn phường Hoàn Bồ là có một số gia đình không đi đổ rác đúng giờ hoặc đúng nơi quy định, gây nhiều khó khăn cho việc thu gom rác thải.

- Mặt khác, vẫn có một số gia đình, cơ sở dịch vụ nhỏ vẫn xả rác bừa bãi, không theo quy định.

- Ngoài ra, khách vãng lai, khách du lịch cũng là những nguồn gây ô nhiễm rác, đặc biệt là các loại rác thải nhựa như túi ni lông, chai nước, các đồ đựng thức ăn, uống dùng một lần...

Hiện nay, vai trò của cộng đồng và người dân trong công tác quản lý CTRSH còn khá hẹp và chủ yếu thực hiện hai chức năng chính: Đóng phí vệ sinh môi trường và đổ rác đúng giờ, đúng nơi quy định. Còn việc phân loại CTRSH tại nguồn hầu như chưa được thực hiện triệt để.

Việc phân loại CTRSH tại nguồn chỉ được thực hiện đối với một số người dân bằng việc tái chế và tái sử dụng các loại rác thải có giá trị. Hoặc trong CTRSH một số loại rác có thể tái chế, tái sử dụng (như vỏ chai nhựa, các loại rác thải nhựa, kim loại, chai thủy tinh, giấy...) được một số người dân thu gom để riêng và bán cho những người thu mua đồng nát.



**Hình ảnh 10: CTRSH chưa được phân loại và được thu gom chung.**



**Hình ảnh 11: Người dân tham gia thu gom rác thải nhựa để bán phế liệu**



**Hình ảnh 12: Một mô hình thu gom rác thải nhựa để bán phế liệu của trường Trần Quốc Toản.**



**Hình ảnh 13: Người dân thu gom rác thải hữu cơ để làm thức ăn chăn nuôi hoặc ủ phân vi sinh**

### **4.3. Đánh giá năng lực quản lý điều hành của chính quyền địa phương và các đơn vị liên quan trong công tác quản lý CTRSH:**

Từ ngày 01/07/2025 triển khai thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp. Ngay sau khi đi vào hoạt động, cùng với việc ổn định tổ chức, cấp ủy, chính quyền địa phương đang khẩn trương cụ thể hóa mục tiêu xây dựng Hoàn Bò thành phường sinh thái, giàu đẹp, văn minh, nghĩa tình...

Sau sáp nhập, trên cơ sở các phòng ban đã có UBND phường Hoàn Bò đã thành lập thêm một số phòng, ban và trung tâm phụ trách chuyên môn mới, trong đó có Trung tâm cung ứng dịch vụ phường Hoàn Bò.

Khi thành lập, Trung tâm được biên chế 7 cán bộ, công chức. Trung tâm có nhiệm vụ tiếp nhận các công việc về DVCI đang thực hiện trên địa bàn phường Hoàn Bò từ Ban quản lý các dịch vụ công ích thành phố Hạ Long và các công việc liên quan đến công tác môi trường của các cấp phường, xã cũ.

Hiện Trung tâm cung ứng dịch vụ phường Hoàn Bò đang thực hiện nhiều nhiệm vụ như: Duy trì bản tin phát thanh, truyền hình, quản lý vận hành hệ thống đài truyền thanh các khu dân cư, tổ chức khai thác các thiết chế văn hóa, thể thao, chỉnh trang các di tích lịch sử, tiếp nhận quản lý Trung tâm Văn hoá Thể thao, các tài sản công như sân vận động, nhà thi đấu đa năng, hệ thống chiếu sáng công cộng trên quốc lộ 279, tỉnh lộ 326 và tuyến đường trên địa bàn phường... Và đặc biệt là tiếp nhận và quản lý các công tác dịch vụ công ích như vệ sinh môi trường đô thị, hệ thống cây xanh đô thị, hệ thống thoát nước đô thị...

### **5. Những kết quả đạt được trong công tác quản lý CTRSH của phường Hoàn Bò sau khi thực hiện chính quyền 2 cấp.**

Sau khi thực hiện chính quyền 2 cấp, công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt (CTRSH) ở phường Hoàn Bò đã đạt được những kết quả ban đầu như việc đã tuyên truyền cho cộng đồng, người dân việc phân loại rác thải tại nguồn theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020. Bước đầu người dân đã có hành động phân loại để thu gom bán phế liệu, một số hộ dân đã tận dụng rác hữu cơ để làm phân bón hoặc thức ăn chăn nuôi, đồng thời thông qua việc tuyên truyền đã góp phần nâng cao nhận thức cộng đồng về môi trường như sau:

\* Về phân loại rác tại nguồn:

- Một số người dân đã thực hiện phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020, phân chia thành các nhóm có khả năng tái chế, chất thải thực phẩm và các loại CTRSH khác.

\* Thu gom và tái sử dụng:

- Nhóm phế liệu được bán cho các cá nhân, tổ chức thu gom hoặc lực lượng thu gom tại nguồn.

- Nhóm chất thải hữu cơ có thể được xử lý thành phân hữu cơ hoặc dùng làm thức ăn chăn nuôi.

\* Công tác tuyên truyền Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020:

- Việc tuyên truyền phân loại rác tại nguồn đã góp phần nâng cao nhận thức của người dân về tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường, giảm thiểu lượng rác thải ra môi trường.

Nói chung; mặc dù mới được thành lập và tiếp nhận nhiều công việc và đặc biệt là công tác về VSMT, bước đầu còn nhiều bỡ ngỡ tuy nhiên Trung tâm cung ứng dịch vụ phường Hoàn Bồ đã triển khai những công việc trong công tác quản lý CTR theo Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020, cụ thể như việc tuyên truyền cho cộng đồng phân loại CTRSH tại nguồn, việc này tạo tiền đề cho việc áp dụng các phương pháp xử lý rác thải bền vững hơn, như sản xuất phân bón hữu cơ, tận dụng được rác thải có thể tái chế...

## **6. Một số khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý CTRSH của phường Hoàn Bồ sau khi thực hiện chính quyền 2 cấp.**

Ngoài những kết quả đã đạt được, công tác quản lý CTRSH của phường Hoàn Bồ vẫn còn nhiều khó khăn như sau.

- Khó khăn lớn nhất hiện nay là mô hình Trung tâm mới được thành lập, các nhân sự đều là cán bộ được điều chuyển từ các phòng, ban có chuyên môn khác nhau về nhận nhiệm vụ, các công việc đều mới mẻ khi tiếp cận đều phải tìm hiểu và nghiên cứu kỹ để triển khai thực hiện.

- Biên chế không tăng tương ứng sau sáp nhập, các cán bộ của Trung tâm phải kiêm nhiệm nhiều công việc và khối lượng công việc lớn dẫn đến quá tải.

- Mặt khác một số cán bộ còn lúng túng trong khi triển khai công việc vì những công việc được giao kiêm nhiệm không đúng với sở trường và chuyên môn được đào tạo, điều này làm giảm hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành nói chung cũng như trong công tác quản lý điều hành trong công tác quản lý CTR.

- Ngoài ra một trong những khó khăn hiện nay là ý thức, tập quán của nhân dân về phân loại rác thải tại nguồn còn hạn chế, hiệu quả phân loại chưa triệt để dẫn đến việc phân loại, thu gom, xử lý chưa hiệu quả. Chưa kể còn tình trạng xả thải không đúng nơi quy định, đổ trộm CTRSH tại các địa điểm cấm, nhất là khu vực, địa bàn giáp ranh, ít người qua lại, gây mất mỹ quan, ô nhiễm môi trường.

- Một vấn đề lớn đang gây cản trở là do hạ tầng kỹ thuật không đồng bộ từ phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH sau phân loại; Cụ thể như: CTRSH sau khi được phân loại lại được thu gom và vận chuyển chung về nơi xử lý để đốt gây lãng phí nguồn lực.

## **7. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc.**

### **7.1. Nguyên nhân khách quan:**

- Việc thực thi các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về CTRSH còn nhiều bất cập; Cụ thể như: Việc chưa thực thi được các chế tài xử phạt vi phạm luật bảo vệ môi trường có thể do nhiều nguyên nhân, như quy định pháp luật chưa chặt chẽ, cơ quan thực thi chưa đủ năng lực, nguồn lực...

- Công tác tuyên truyền, vận động hộ gia đình, cá nhân nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm về phân loại CTRSH chưa đủ sức lan tỏa, chưa tạo thành thói quen, nếp sống của người dân.

### **7.2. Nguyên nhân chủ quan:**

- Sự quyết tâm vào cuộc của chính quyền chưa quyết liệt nên kết quả chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện phân loại CTRSH tại nguồn ở một số địa bàn có lúc, có nơi còn hạn chế, chưa bền vững, còn mang tính phong trào.

- Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm còn ít, chưa ngăn chặn được tình hình vi phạm về quản lý CTRSH.

- Nguồn chi phí để thực hiện các nhiệm vụ về quản lý CTRSH theo Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 rất lớn trong khi ngân sách địa phương có hạn.

- Nhận thức và ý thức trách nhiệm của một số người dân chưa đầy đủ về tầm quan trọng của việc phân loại chất thải để biến chất thải thành tài nguyên.

## **8. Thực trạng chung về công tác quản lý CTRSH ở Quảng Ninh sau khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp;**

Là nơi hội tụ nhiều hình thái không gian sinh thái, Quảng Ninh phát sinh hàng nghìn tấn CTRSH, từ đó đặt ra vấn đề cần có giải pháp quản lý phù hợp khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp. Với các hình thái không gian sinh thái như: đô thị ven biển sôi động, vùng nông thôn miền núi, đảo tiền tiêu và di sản thiên nhiên vịnh Hạ Long. Sự đa dạng này đồng nghĩa với việc phát sinh mỗi ngày hàng nghìn tấn CTRSH, số liệu năm 2023 là gần 1,2 nghìn tấn/ngày (hơn 434 nghìn tấn/năm); Điều này làm cho công tác quản lý CTRSH của địa phương nhiều khó khăn. Tháng 7/2025, khi mô hình chính quyền hai cấp (chỉ còn tỉnh và xã/phường, không còn cấp huyện) chính thức vận hành, công tác quản lý CTRSH không chỉ là vấn đề môi trường mà còn là thách thức cho việc tinh gọn bộ máy, phân cấp - phân quyền và hiệu quả của công tác quản lý nói chung và đặc biệt là công tác quản lý CTRSH.

Theo Luật Bảo vệ môi trường 2020, UBND cấp huyện chủ trì lựa chọn đơn vị thu gom, vận chuyển, bố trí điểm tập kết, trung chuyển rác và xử lý rác; UBND

cấp xã chỉ “phối hợp” và “hướng dẫn” cho các đối tượng thực hiện công tác VSMT.

Trong khi đó, từ 01/07/2025, toàn bộ quyền hạn của cấp huyện sẽ chuyển hẳn xuống cấp xã, phường theo định hướng tại văn bản 1567/UBND TH và các văn bản Trung ương.

Tại Quảng Ninh các nhà máy xử lý CTRSH đã được xây dựng theo mô hình khu liên xử lý vùng. Nếu phân tán về từng xã chủ quản, nguy cơ vỡ kế hoạch, và thiếu đầu mối chịu trách nhiệm tổng thể cho công tác xử lý CTR;

Theo Quy hoạch tỉnh Quảng Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, tại Quyết định số 80/QĐ-TTg ngày 11/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ, toàn tỉnh quy hoạch 17 khu xử lý CTRSH, đến nay đã có 11/17 khu đi vào vận hành với 12 lò đốt và 2 bãi chôn lấp, kèm 19 lò đốt quy mô nhỏ tổng công suất 663,2 tấn/ngày đêm, cùng 5 bãi chôn lấp công suất 750 tấn/ngày đêm.

Trên thực tế mạng lưới khu xử lý CTRSH của tỉnh Quảng Ninh đang phân bố khá dày, nhưng phần lớn thiết kế theo “đơn vị hành chính cũ” khiến công suất thực tế lệch pha so với nhu cầu xử lý CTRSH sau sáp nhập xã, phường.

=> Tóm lại, sáp nhập cấp xã, phường bỏ cấp huyện là cuộc cải cách thể chế mạnh mẽ, song nếu chính quyền tỉnh và các xã/phường không phối hợp nhịp nhàng, nguy cơ sẽ phát sinh lỗ hổng trong công tác quản lý CTRSH nhất là khâu xử lý CTRSH và nguy cơ ô nhiễm môi trường sẽ xảy ra.

## **9. Những quy định và chính sách hiện hành liên quan trong công tác quản lý CTRSH.**

### **9.1. Quy định pháp luật:**

Các quy định và chính sách quản lý CTRSH được quy định trong Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 (Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, có Mục 2 Chương V quy định về quản lý CTRSH), các nghị định và thông tư hướng dẫn chi tiết như Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT... Ngoài ra còn có các chính sách quốc gia như chiến lược tăng trưởng xanh và quản lý rác thải nhựa, nhấn mạnh nguyên tắc phân loại CTRSH tại nguồn, xử lý theo chu trình khép kín và trách nhiệm chi trả dịch vụ của tổ chức, cá nhân.

Theo Luật Bảo vệ môi trường năm 2020: Quản lý CTRSH là một trong những nội dung quan trọng được quy định trong Luật BVMT năm 2020, với 6 Điều (từ Điều 75 - 80) quy định cụ thể các nội dung: Phân loại, lưu giữ, chuyển giao; Điểm tập kết, trạm trung chuyển; Thu gom, vận chuyển; Xử lý CTRSH; Chi phí thu gom, vận chuyển, xử lý; Xử lý ô nhiễm, cải tạo môi trường bãi chôn lấp nhằm thúc đẩy người dân phân loại, giảm thiểu CTRSH phát sinh tại nguồn. Đồng

thời, quy định trách nhiệm của Bộ TN&MT, UBND các cấp, các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong việc quản lý CTRSH.

*\* Về phân loại, lưu giữ, chuyển giao CTRSH*

Điều 75 của Luật quy định: CTRSH phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân được phân loại theo nguyên tắc:

- (1) Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế;
- (2) Chất thải thực phẩm;
- (3) Là CTRSH khác còn lại.

Đối với hộ gia đình, cá nhân ở đô thị phải chứa, đựng CTRSH sau khi thực hiện phân loại phải lưu giữ vào các bao bì riêng theo từng loại và chuyển giao cho các tổ chức cá nhân có chức năng tương ứng; chất thải thực phẩm có thể được sử dụng làm phân bón hữu cơ, làm thức ăn chăn nuôi...

Đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn phát sinh CTRSH sau khi thực hiện phân loại phải thực hiện quản lý như sau: Khuyến khích tận dụng tối đa chất thải thực phẩm để làm phân bón hữu cơ, làm thức ăn chăn nuôi; Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế được chuyển giao cho tổ chức, cá nhân tái sử dụng; tái chế hoặc cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt; Chất thải thực phẩm nếu không được tận dụng làm thức ăn chăn nuôi hoặc làm phân bón hữu cơ phải được chuyển giao cho cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển CTRSH; CTRSH khác phải được chứa, đựng trong bao bì theo quy định và chuyển giao cho cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển CTRSH.

*\* Đối với thu gom, vận chuyển CTRSH*

Khoản 3 Điều 77 Luật BVMT năm 2020 nhấn mạnh, cơ sở thu gom, vận chuyển CTRSH có trách nhiệm phối hợp với UBND cấp xã, cộng đồng dân cư, đại diện khu dân cư trong việc xác định thời gian, địa điểm, tần suất và tuyến thu gom CTRSH và công bố rộng rãi. Đồng thời có quyền từ chối thu gom, vận chuyển CTRSH của hộ gia đình, cá nhân không phân loại, không sử dụng bao bì đúng quy định và thông báo cho cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp hộ gia đình, cá nhân sử dụng bao bì của CTRSH khác theo quy định.

*\* Về chi phí thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH*

Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế, chất thải nguy hại phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân đã được phân loại riêng thì không phải chi trả giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý. Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế và chất thải thực phẩm nếu không được phân loại thì phải chi trả giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý như đối với CTRSH khác. Như vậy, những tổ chức, cá nhân

không thực hiện phân loại sẽ phải trả chi phí cao hơn so với những tổ chức, cá nhân thực hiện việc phân loại theo quy định.

UBND cấp tỉnh quy định chi tiết về quản lý CTRSH của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn; quy định giá cụ thể đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH; quy định cụ thể hình thức và mức kinh phí hộ gia đình, cá nhân phải chi trả cho công tác thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH dựa trên khối lượng hoặc thể tích chất thải đã được phân loại.

Một điểm mới trong Luật BVMT năm 2020 là không khuyến khích cơ sở xử lý CTRSH có quy mô nhỏ, công nghệ lạc hậu trên địa bàn cấp xã; không khuyến khích sử dụng công nghệ chôn lấp CTRSH, trừ trường hợp đặc thù do Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Bên cạnh đó, quy định Nhà nước ưu đãi về thuế, phí, vay vốn đối với các hoạt động xây dựng cơ sở tái chế, xử lý CTRSH. Việc này sẽ giúp thúc đẩy các hoạt động xã hội hóa trong công tác quản lý CTRSH hiện nay, đặc biệt là thu hút các nhà đầu tư tham gia công tác thu gom, xử lý CTRSH với công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường.

### ***9.2. Văn bản khác của Nhà nước:***

Bộ Tài nguyên và môi trường xây dựng và ban hành các thông tư, quy chuẩn và hướng dẫn kỹ thuật về quản lý CTRSH như sau.

Thông tư 35/2024/TT-BTNMT về quy trình kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải sinh hoạt sau phân loại được ban hành ngày 19/12/2024, có hiệu lực từ ngày 03/02/2025;

Thông tư 36/2024/TT-BTNMT ngày 20/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Thông tư có hiệu lực từ ngày 06/02/2025;

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt CTRSH được áp dụng theo QCVN 30:2025/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải, có hiệu lực từ tháng 07 năm 2025;

### ***9.3. Căn cứ nguyên tắc, trách nhiệm và vai trò của các bên liên quan.***

- Nguyên tắc chung: Coi chất thải là tài nguyên, thúc đẩy phân loại tại nguồn, giảm thiểu tác động có hại đến môi trường và sức khỏe.

- Trách nhiệm của cộng đồng: Mọi tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có trách nhiệm thực hiện các quy định vệ sinh môi trường và phân loại CTRSH tại nguồn.

- Vai trò của chính quyền địa phương: Xây dựng và ban hành các quy định, hướng dẫn cụ thể, đồng thời tăng cường phối hợp giữa các ngành, địa phương và giám sát việc thực hiện.

- Vai trò của các tổ chức xã hội: Khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, hội, đoàn thể trong công tác quản lý.

#### **9.4. Các quy định của Quảng Ninh về công tác quản lý, xử lý CTRSH:**

Từ năm 2009, UBND Tỉnh đã phê duyệt Quy hoạch quản lý CTR tỉnh Quảng Ninh đến năm 2010, định hướng đến năm 2020. Tiếp đến, để tháo gỡ vướng mắc trong quá trình thực hiện, năm 2016, UBND Tỉnh đã phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch quản lý CTR tỉnh Quảng Ninh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050" (ban hành kèm theo Quyết định số 4012/QĐ-UBND, ngày 30/11/2016).

Ngày 23/5/2017, UBND Tỉnh ban hành Quyết định số 1613/QĐ-UBND quy định quản lý CTRTT trên địa bàn. Điều chỉnh quy mô, vị trí và số lượng các cơ sở xử lý CTR tại Quyết định số 4012/QĐ-UBND. Các bãi chôn lấp và khu xử lý tập trung CTR hiện nay được tính đến yếu tố liên kết vùng, các khu xử lý này đã xử lý CTR cho liên đô thị, liên huyện.

Sau thực hiện chính quyền hai cấp UBND tỉnh Quảng Ninh vừa ban hành các văn bản liên quan về quản lý CTRSH:

- Quyết định số 80/2025/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 về Ban hành Quy định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Quyết định này chuẩn hóa định mức kinh tế - kỹ thuật về thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH, quy định cụ thể các định mức kinh tế - kỹ thuật đối với toàn bộ hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH và vệ sinh công cộng trên địa bàn tỉnh. Các nội dung chính bao gồm:

Định mức thu gom (thủ công và cơ giới) từ hộ gia đình, cá nhân đến điểm tập kết hoặc cơ sở xử lý;

Định mức vận chuyển chất thải rắn, chất thải cồng kềnh, chất thải nguy hại phát sinh trong sinh hoạt;

Định mức xử lý rác thải bằng công nghệ chôn lấp hợp vệ sinh, đốt không thu hồi năng lượng và xử lý nước thải phát sinh;

Định mức duy trì vệ sinh công cộng: quét rác, tưới rửa đường, vệ sinh dải phân cách, thu dọn phế thải, duy trì vệ sinh khu vực biển ven bờ.

Thông qua việc UBND tỉnh Quảng Ninh ban hành định mức làm căn cứ để xác định chi phí, lập dự toán, đấu thầu, đặt hàng cung cấp dịch vụ công ích trong lĩnh vực vệ sinh môi trường, giúp chuẩn hóa quy trình, tăng tính minh bạch và hiệu quả trong quản lý chi phí ngân sách, đồng thời khuyến khích các địa phương và doanh nghiệp áp dụng công nghệ tiên tiến, giảm ô nhiễm, góp phần thực hiện mục tiêu “Quảng Ninh xanh, sạch, đẹp”.

### CHƯƠNG III:

## **ĐỀ XUẤT MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ CTRSH TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG HOÀNH BỒ**

---

Để nâng cao hiệu quả quản lý CTRSH, cần kết hợp nhiều giải pháp đồng bộ từ phân loại tại nguồn, đầu tư cơ sở hạ tầng, nâng cao năng lực xử lý, áp dụng công nghệ mới, đến tăng cường truyền thông và hoàn thiện cơ chế, chính sách. Các giải pháp này bao gồm việc khuyến khích phân loại rác tại nguồn, áp dụng công nghệ xử lý tiên tiến và tăng cường giám sát...

### **1. Giải pháp về chính sách.**

Trung tâm cung ứng dịch vụ phường Hoàn Bồ tiếp tục tham mưu cho UBND phường Hoàn Bồ, đề nghị UBND tỉnh Quảng Ninh hoàn thiện việc ban hành khung cơ sở pháp lý về quản lý CTRSH theo phân cấp của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Bộ TNMT cũ) cụ thể như sau:

- Ban hành Quy định chung về quản lý CTRSH trên địa bàn tỉnh (trong đó có phường Hoàn Bồ);

- Ban hành Quy định về định mức, đơn giá thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH phù hợp với điều kiện riêng của phường Hoàn Bồ sau khi Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành các Thông tư hướng dẫn, bao gồm cả các Quy định về hình thức và mức kinh phí phải chi trả cho công tác thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH và quy định về hình thức bao bì đựng CTRSH để phân loại CTR tại nguồn theo quy định.

Đồng thời các cơ quan chức năng của phường Hoàn Bồ cần tăng cường công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện trách nhiệm của ban, ngành, đoàn thể, tổ chức... cá nhân liên quan trong công tác quản lý CTRSH trên địa bàn UBND phường quản lý theo quy định của Luật BVMT năm 2020.

### **2. Giải pháp về nâng cao nhận thức cộng đồng.**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền dưới nhiều hình thức để nâng cao nhận thức về quản lý CTRSH, về quyền lợi, nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân khi thực hiện quy định về phân loại CTRSH...; Tuyên truyền, kêu gọi nhân dân tích cực hưởng ứng chung tay bảo vệ môi trường, thực hiện phân loại rác thải tại nhà, tích cực thực hiện các hoạt động tái chế, tái sử dụng chất thải, đổ rác thải đúng giờ, đúng nơi quy định...; Tập trung triển khai công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa việc phân loại CTRSH để dần trở thành thói quen, đi vào nề nếp trong cuộc sống hàng ngày.

- Triển khai thực hiện các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; Vận động nhân dân tích cực đấu tranh, tố giác hành vi vi phạm, kiến nghị các cơ quan chức năng xử lý theo quy định.

- Tiếp tục triển khai nhân rộng các mô hình thu gom, phân loại, tái chế, tái sử dụng CTRSH, phát triển kinh tế tuần hoàn;

### **3. Giải pháp khác.**

- Khuyến khích sử dụng sản phẩm thân thiện môi trường:

+ Khuyến khích người dân sử dụng các sản phẩm thay thế rác thải nhựa dùng một lần như túi vải, ống hút kim loại, chai lọ thủy tinh hoặc inox...

+ Khuyến khích mua sắm với số lượng lớn để giảm thiểu bao bì.

- Hỗ trợ phát triển kinh tế tuần hoàn:

+ Tạo cơ chế, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp tham gia vào chuỗi giá trị tái chế và sử dụng vật liệu tái chế.

+ Hỗ trợ các mô hình kinh doanh dựa trên nguyên tắc kinh tế tuần hoàn, ví dụ như thu gom và xử lý vỏ chai nhựa để tái chế thành sản phẩm mới.

## **4. Một số giải pháp cụ thể đối với công tác quản lý CTRSH đối với tỉnh Quảng Ninh và phường Hoàn Bô.**

### **4.1. Đối với tỉnh Quảng Ninh.**

\* **Thứ nhất**, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về quản lý CTRSH, trong đó quán triệt quan điểm chất thải phát sinh phải được quản lý theo hướng phân loại, thu gom phù hợp với công nghệ xử lý.

\* **Thứ hai**, tăng cường phát triển nguồn nhân lực đảm bảo yêu cầu quản lý; tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị, ứng dụng khoa học công nghệ; huy động nguồn lực toàn xã hội trong công tác giảm thiểu, phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH.

\* **Thứ ba**, tăng cường xây dựng và triển khai các hoạt động truyền thông, đào tạo, nâng cao năng lực và nhận thức cộng đồng về quản lý CTRSH.

\* **Thứ tư**, xây dựng và triển khai mô hình phân loại CTRSH tại nguồn phù hợp với các công nghệ xử lý CTRSH; đặc biệt là việc phân loại CTRSH để làm cơ sở cho việc áp dụng các công nghệ xử lý CTRSH mà có thể tận dụng được tối đa tài nguyên từ CTRSH.

**Ví dụ 1:** Đầu tư xây dựng các nhà máy xử lý CTRSH tương ứng với CTRSH đã được phân loại cụ thể:

(1) Chất thải có khả năng tái chế - Xây dựng nhà máy tái chế rác thải.

(2) Chất thải thực phẩm - Xây dựng nhà máy sản xuất phân vi sinh từ chất thải thực phẩm.

(3) Chất thải khác ngoài hai loại trên - Xây dựng nhà máy đốt rác phát điện.

#### **4.2. Đối với phường Hoàn Bô.**

- **Thứ nhất:** Xây dựng quy chế về việc phân loại, thu gom CTRSH tại nguồn trên địa bàn phường theo mô hình từng khu (cụm) dân cư, ban hành quy định túi đựng rác, thùng rác khác màu theo quy ước phân loại cho các hộ gia đình để phân loại rác tại nguồn đạt hiệu quả hơn.

- **Thứ hai:** Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức người dân về công tác bảo vệ môi trường và Luật BVMT. Lồng ghép với các chương trình thi đua, khen thưởng đồng thời với các chế tài, các hình thức xử phạt nghiêm minh.

**Ví dụ 2: Về mặt kỹ thuật, chuyên môn về môi trường;** Tuyên truyền cho người dân biết về hệ quả của việc không phân loại CTRSH tại nguồn:

1) Hệ quả đối với Môi trường.

- Ô nhiễm không khí: Rác hữu cơ phân hủy yếm khí sinh khí metan (khí nhà kính); rác thải sinh hoạt bốc mùi hôi thối, khói bụi, giảm chất lượng không khí...

- Ô nhiễm đất: Chất độc hại từ rác ngấm xuống đất, làm đất bạc màu, không giữ nước, ảnh hưởng cây trồng, giết chết vi sinh vật có lợi.

- Ô nhiễm nước: Nước rỉ rác ngấm vào nguồn nước ngầm, ao hồ, làm ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt, tưới tiêu, ảnh hưởng hệ sinh thái.

- Mất cảnh quan: Rác bừa bãi làm mất mỹ quan đô thị, đường phố, bãi biển, công viên, ảnh hưởng du lịch...

- Tắc nghẽn cống rãnh: CTRSH không được phân loại và thu gom đúng cách sẽ gây cản trở dòng chảy, gây ngập lụt đô thị khi mưa lớn.

2) Hệ quả đối với Sức khỏe con người.

- Bệnh truyền nhiễm: CTRSH không được phân loại và thu gom đúng cách sẽ thu hút côn trùng, động vật gặm nhấm, là nơi sinh sản mầm bệnh (sốt xuất huyết, tả).

- Bệnh hô hấp, tiêu hóa: Mùi hôi từ rác làm giảm chất lượng không khí, gây bệnh hô hấp; chất độc hại từ thực phẩm, nước nhiễm bẩn gây bệnh.

- Nhiễm độc: Các chất độc hại từ rác ngấm vào thực phẩm (rau, cá, tôm) gây nguy hiểm khi ăn phải.

3) Hệ quả kinh tế - xã hội.

- Lãng phí tài nguyên: Chất hữu cơ, vật liệu tái chế bị vứt bỏ hoặc xử lý không đúng cách thay vì ủ phân, tái chế.

- Tăng chi phí xử lý: Khối lượng rác lớn, xử lý phức tạp, chi phí tăng cao.

- Giảm chất lượng sống: Môi trường ô nhiễm, mất mỹ quan ảnh hưởng đời sống, tinh thần người dân.

- Xử phạt vi phạm: Người dân, hộ gia đình không phân loại rác có thể bị từ chối thu gom hoặc xử phạt hành chính...

**Ví dụ 3: Về mặt pháp lý;** Tuyên truyền cho người dân biết về các hành vi vi phạm và mức phạt điển hình (áp dụng theo Nghị định 45/2022/NĐ-CP và các quy định liên quan)

*Điều 25. Vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường nơi công cộng, khu đô thị, khu dân cư; vận chuyển nguyên liệu, vật liệu, hàng hóa gây ô nhiễm môi trường*

*1. Phạt cảnh cáo đối với hành vi không nghiêm yết quy định về giữ gìn vệ sinh môi trường ở nơi công cộng.*

*2. Hành vi thu gom, thải rác thải trái quy định về bảo vệ môi trường bị xử phạt như sau:*

*a) Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 150.000 đồng đối với hành vi vứt, thải, bỏ dầu, mẫu, tàn thuốc lá không đúng nơi quy định tại khu chung cư, thương mại, dịch vụ hoặc nơi công cộng;*

*b) Phạt tiền từ 150.000 đồng đến 250.000 đồng đối với hành vi vệ sinh cá nhân (tiểu tiện, đại tiện) không đúng nơi quy định tại khu chung cư, thương mại, dịch vụ hoặc nơi công cộng;*

*c) Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với hành vi vứt, thải, bỏ rác thải, đổ nước thải không đúng nơi quy định tại khu chung cư, thương mại, dịch vụ hoặc nơi công cộng, trừ vi phạm quy định tại điểm d khoản này;*

*d) Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với hành vi vứt, thải, bỏ rác thải trên vỉa hè, lòng đường hoặc vào hệ thống thoát nước thải đô thị hoặc hệ thống thoát nước mặt; đổ nước thải không đúng quy định trên vỉa hè, lòng đường phố; thải bỏ chất thải nhựa phát sinh từ sinh hoạt vào ao hồ, kênh rạch, sông, suối, biển.*

*Điều 26. Vi phạm các quy định về phân loại, thu gom, vận chuyển, chôn, lấp, đốt, xử lý chất thải rắn thông thường*

*1. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với hành vi hộ gia đình, cá nhân không phân loại chất thải rắn sinh hoạt theo quy định; không sử dụng bao bì chứa chất thải rắn sinh hoạt theo quy định.*

\* **Thứ ba:** Lập quỹ môi trường để có kinh phí duy trì các hoạt động liên quan đến công tác quản lý CTRSH để từ đó có được các cuộc kiểm tra, giám sát, tuyên truyền có chất lượng.

\* **Thứ tư:** Nhân rộng một số mô hình quản lý CTRSH có hiệu quả như: mô hình "Chủ nhật xanh", "Tuyến đường hoa", "Ngôi nhà xanh"... đã được áp dụng tại các khu của (phường Hoàn Bồ cũ)... phường có thể nhân rộng với phạm vi toàn bộ các thôn, khu khác của phường Hoàn Bồ sau sắp xếp.

# KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

## I. KẾT LUẬN

Trên cơ sở xem xét thực tế, đánh giá một cách toàn diện về hiện trạng công tác quản lý CTRSH tại phường Hoàn Bồ và đề xuất một số giải pháp trong công tác quản lý trên địa bàn phường có thể rút ra một số kết luận như sau:

1. Luận văn trình bày khái niệm, tính chất, đặc điểm và phương pháp về quản lý CTR nói chung và CTRSH nói riêng; nghiên cứu về thực trạng công tác quản lý CTRSH của phường Hoàn Bồ, tỉnh Quảng Ninh sau thực hiện chính quyền hai cấp.

2. Luận văn đã điều tra, thu thập các số liệu về điều kiện tự nhiên, tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đặc điểm môi trường và hiện trạng công tác quản lý CTRSH trên địa bàn phường Hoàn Bồ, tỉnh Quảng Ninh.

3. Qua nghiên cứu cho thấy: Phường Hoàn Bồ chưa xây dựng được các quy định, quy chế cụ thể hóa pháp luật về quản lý CTRSH trên địa bàn để áp dụng cụ thể tới từng đối tượng tham gia, mặt khác cũng chưa có cơ chế xã hội hóa công tác quản lý CTRSH.

4. Công tác phân loại rác tại nguồn chưa được áp dụng thường xuyên, liên tục và triệt để, phần lớn rác thải đều được tập trung hỗn hợp và vận chuyển đến cơ sở xử lý là nguyên nhân làm lãng phí tài nguyên từ rác thải.

5. Trên cơ sở nghiên cứu công tác quản lý CTRSH của tỉnh Quảng Ninh, và địa phương khác trong nước cùng với những kinh nghiệm thu hoạch được qua quá trình thực tập, thực tế về công tác quản lý CTRSH, bài luận văn đã đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý CTRSH cho phường Hoàn Bồ như:

- Giải pháp về nâng cao nhận thức cộng đồng về phân loại rác tại nguồn; Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của mỗi cá nhân, hộ gia đình trong việc phân loại rác, giúp giảm khối lượng rác thải ra môi trường, tiết kiệm chi phí thu gom, vận chuyển và xử lý.

- Giải pháp về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện phân loại rác, đồng thời tạo cơ chế phản ánh, báo cáo vi phạm để kịp thời xử lý:

- Giải pháp về chính sách trong công tác tham mưu cho tỉnh Quảng Ninh hoàn thiện việc ban hành khung cơ sở pháp lý về công tác quản lý CTRSH;

## II. KIẾN NGHỊ

Để nâng cao hiệu quả quản lý CTRSH theo Luật Môi trường 2020 đối với công tác quản lý CTRSH tại phường Hoàn Bò cần thực hiện đồng bộ các giải pháp, bao gồm tăng cường phân loại tại nguồn, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật và công nghệ xử lý, ứng dụng công nghệ xử lý tiên tiến và khuyến khích các mô hình kinh tế tuần hoàn, công nghệ xanh như đốt rác phát điện... hoàn thiện cơ chế, chính sách, khuyến khích và đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao ý thức cộng đồng, tăng cường tuyên truyền và chế tài xử phạt, đồng thời xây dựng lộ trình triển khai phù hợp cho từng địa phương.

Các giải pháp này tập trung vào việc thay đổi tư duy, giảm thiểu rác thải, tái chế, tái sử dụng, đồng thời xử lý CTRSH một cách thân thiện với môi trường và hiệu quả về kinh tế.

Trong quá trình triển khai, thực hiện cơ quan quản lý cần tập trung vào những vấn đề cốt lõi như sau:

- Phân loại rác tại nguồn: Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của mỗi cá nhân, hộ gia đình trong việc phân loại rác, giúp giảm khối lượng rác thải ra môi trường, tiết kiệm chi phí thu gom, vận chuyển và xử lý.

- Kiểm tra, giám sát: Cơ quan chức năng cần tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện phân loại rác, đồng thời tạo cơ chế phản ánh, báo cáo vi phạm để kịp thời xử lý.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Chính trị (2024), Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 về Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia.
2. Bộ TN&MT. (2020). Luật số 72/2020/QH14, Luật Bảo vệ môi trường. Hà Nội.
3. Chính phủ (2022), Nghị định 08/2022/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14, Hà Nội.
4. Nguyễn Thế Chinh và nnk (2020), Các mô hình phát triển kinh tế tuần hoàn Việt Nam: Cơ hội phát triển.
5. Nguyễn Quang. (2018). Quản lý chất thải rắn: Vấn đề nóng của đô thị Việt Nam. Tạp chí Nhịp cầu và Đầu tư.
6. GS.TS. Trần Hiếu Nhuệ, Quản lý chất thải rắn NXB Xây dựng Hà Nội
7. Sở Nông nghiệp và môi trường tỉnh Quảng Ninh, Báo cáo công tác bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ninh.
8. Sở Nông nghiệp và môi trường tỉnh Quảng Ninh, Báo cáo công tác quản lý, xử lý chất thải rắn tại tỉnh Quảng Ninh.
9. PGS.TS. Đặng Kim Chi, Chất thải – quản lý, tái chế, sử dụng và xử lý chất thải rắn
10. Thông tin, tài liệu mạng Internet...

## VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Các văn bản quy phạm pháp luật chính về quản lý chất thải rắn sinh hoạt tại Việt Nam bao gồm:

- Luật Bảo vệ môi trường 2020;
- Các nghị định hướng dẫn chi tiết như: Nghị định 08/2022/NĐ-CP (quy định chi tiết một số điều Luật BVMT), Nghị định 45/2022/NĐ-CP (xử phạt vi phạm);
- Các Thông tư của Bộ TN&MT và các quyết định của địa phương, quy định về phân loại tại nguồn, thu gom, vận chuyển (theo Thông tư 35/2024/TT-BTNMT) và xử lý chất thải rắn sinh hoạt.
- Thông tư 07/2025/TT-BTNMT: Có hiệu lực từ 28/02/2025, quy định chi tiết thi hành Luật Bảo vệ Môi trường, tập trung vào việc phân loại, thu gom và xử lý rác thải.

Văn bản Luật và Nghị định trong công tác quản lý CTRSH:

- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14: Quy định khung về phân loại (tái sử dụng/tái chế, thực phẩm, khác), trách nhiệm của hộ gia đình, cá nhân, và cơ sở thu gom, vận chuyển.
- Nghị định 08/2022/NĐ-CP: Hướng dẫn chi tiết Luật BVMT, quy định cụ thể hơn về quản lý chất thải rắn sinh hoạt tại cơ sở sản xuất, kinh doanh (Điều 58).
- Nghị định 45/2022/NĐ-CP: Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường, bao gồm các mức phạt cho hành vi vi phạm quy định về chất thải rắn sinh hoạt (như không phân loại, sử dụng phương tiện không đạt yêu cầu).

Các văn bản hướng dẫn chi tiết khác:

- Thông tư 35/2024/TT-BTNMT: Quy trình kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt do Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành.
- Thông tư 02/2022/TT-BTNMT: Quy định chi tiết một số điều của Luật BVMT.
- Thông tư 03/2016/TT-BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải rắn sinh hoạt.

...vv...vv...